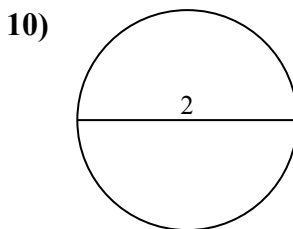
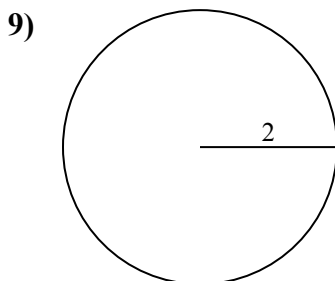
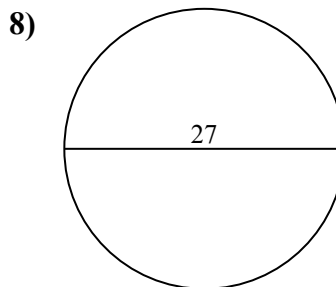
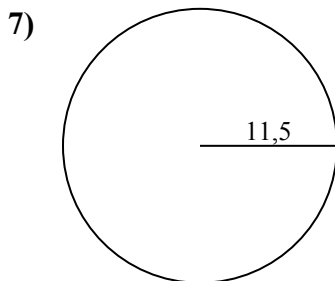
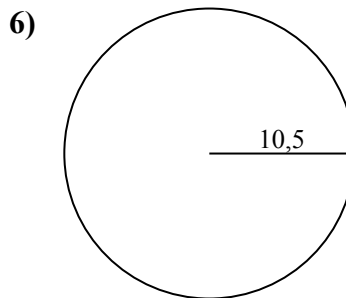
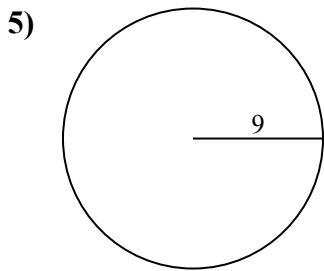
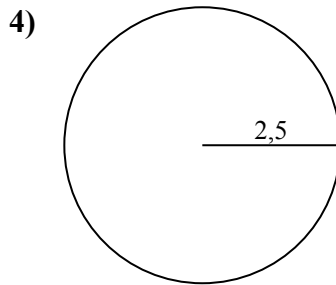
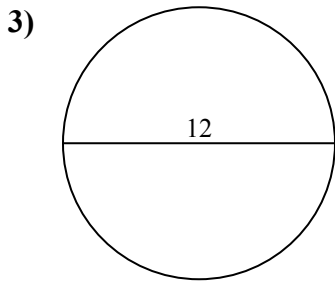
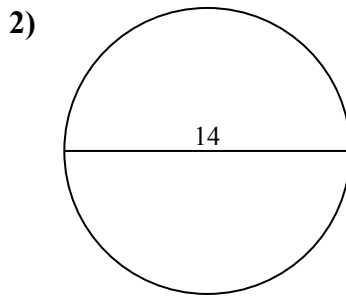
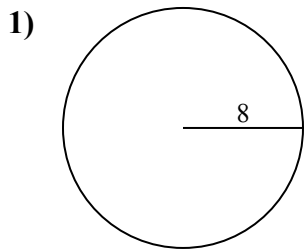




Tìm diện tích và chu vi của mỗi hình tròn. Các hình tròn không đúng tỉ lệ.

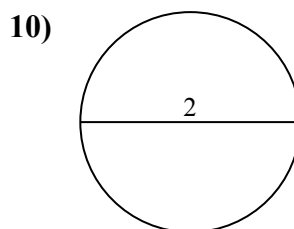
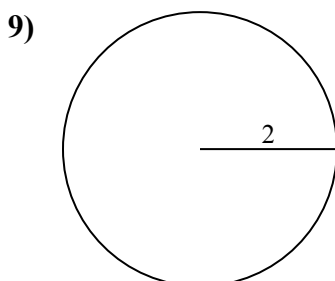
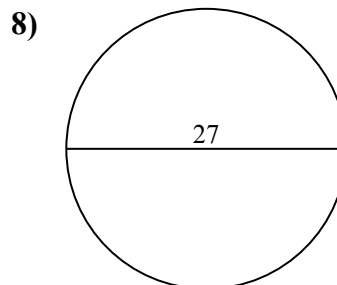
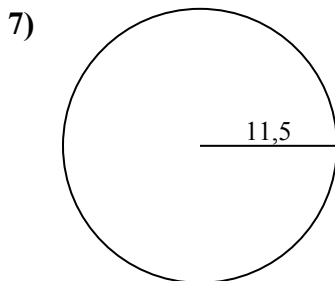
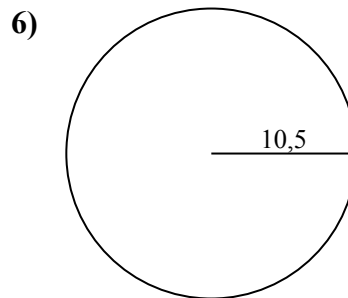
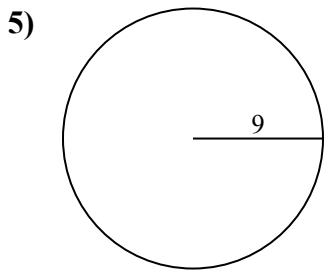
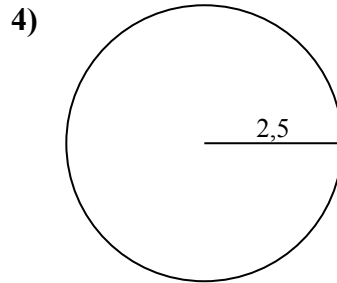
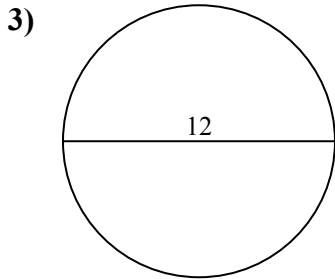
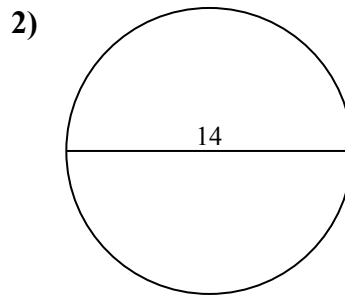
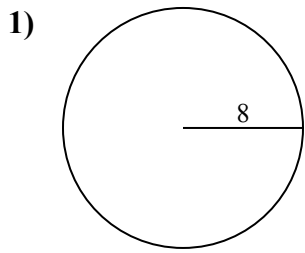


**Câu trả lời**

1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_



Tìm diện tích và chu vi của mỗi hình tròn. Các hình tròn không đúng tỉ lệ.

**Câu trả lời**

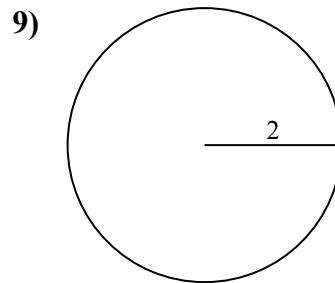
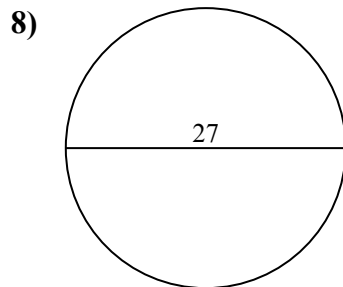
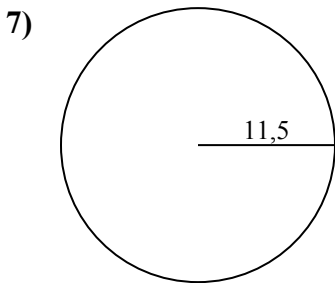
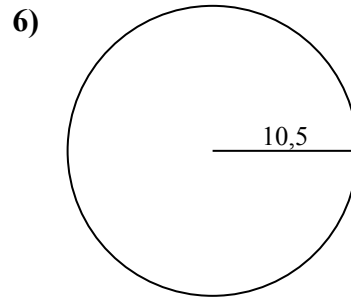
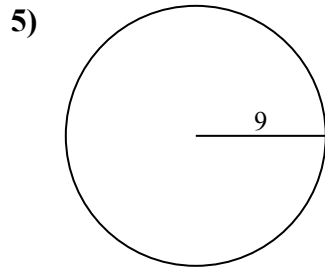
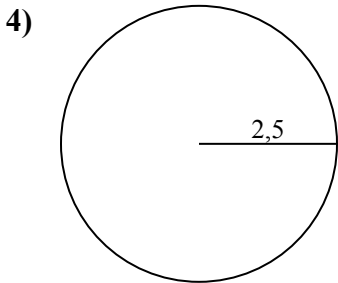
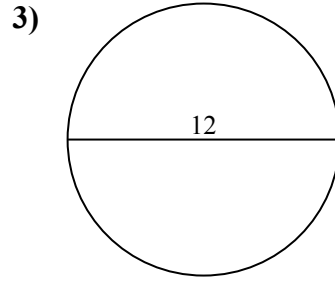
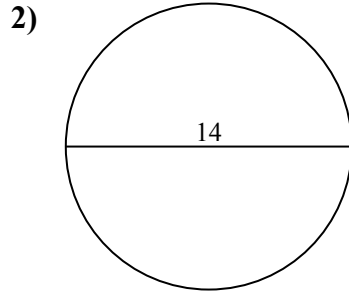
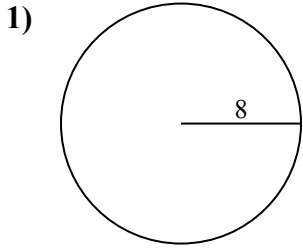
1.	<u>201,1</u>	<u>50,3</u>
2.	<u>153,9</u>	<u>44</u>
3.	<u>113,1</u>	<u>37,7</u>
4.	<u>19,6</u>	<u>15,7</u>
5.	<u>254,5</u>	<u>56,5</u>
6.	<u>346,4</u>	<u>66</u>
7.	<u>415,5</u>	<u>72,3</u>
8.	<u>572,6</u>	<u>84,8</u>
9.	<u>12,6</u>	<u>12,6</u>
10.	<u>3,1</u>	<u>6,3</u>



Tìm diện tích và chu vi của mỗi hình tròn. Các hình tròn không đúng tỉ lệ.

**Câu trả lời**

66	254,5	50,3	572,6	37,7
72,3	12,6	19,6	113,1	153,9
15,7	346,4	56,5	201,1	84,8
415,5	12,6	44		



1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_